

Số: **4817** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **14** tháng **11** năm **2022**

V/v thực hiện Thông tư số  
05/2021/TT-BKHĐT

Kính gửi:

- Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Cục Hải quan Hà Nam Ninh;
- Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 2688/HQBRVT-TXNK ngày 01/11/2021 của Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, công văn số 2958/HQHNN-VP ngày 02/11/2021 của Cục Hải quan Hà Nam Ninh và công văn số 1476/HQQNa-NV ngày 19/11/2021 của Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam báo cáo vướng mắc trong quá trình áp dụng Danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được ban hành kèm theo Thông tư số 14/2015/TT-BKHĐT ngày 17/11/2015, Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT ngày 30/3/2018 và Thông tư số 05/2021/TT-BKHĐT ngày 17/8/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trên cơ sở trả lời của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 636/BKHĐT-KTCN ngày 26/01/2022, công văn số 1597/BKHĐT-KTCN ngày 14/3/2022 và công văn số 7361/BKHĐT-KTCN ngày 14/10/2022, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

### **1. Về việc áp dụng quy định tại Điều 3 Thông tư số 05/2021/TT-BKHĐT đối với một số trường hợp cụ thể**

#### **1. Mặt hàng là thiết bị phục vụ trực tiếp cho hoạt động dầu khí**

Đề nghị đơn vị tra cứu tại Phụ lục II (Danh mục máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong nước đã sản xuất được) và Phụ lục VI (Danh mục vật tư cần thiết cho hoạt động dầu khí trong nước đã sản xuất được) Thông tư số 05/2021/TT-BKHĐT để xác định.

#### **2. Mặt hàng là vật tư cần thiết cho hoạt động dầu khí trong nước đã sản xuất được**

Phụ lục VI Thông tư số 05/2021/TT-BKHĐT ngày 17/8/2021 quy định "Vật tư cần thiết cho hoạt động dầu khí trong nước đã sản xuất được". Do đó, những vật tư cần nhập khẩu phục vụ trực tiếp tiến hành hoạt động thăm dò dầu khí chỉ cần đối chiếu với Phụ lục VI Thông tư số 05/2021/TT-BKHĐT ngày 17/8/2021.

#### **3. Đối với các mặt hàng khác**

Tùy theo mục đích sử dụng, lĩnh vực sản xuất mà hàng hóa sẽ có yêu cầu khác nhau về đặc tính, tiêu chuẩn kỹ thuật, do vậy yêu cầu các đơn vị căn cứ mục đích sử dụng, lĩnh vực sản xuất của hàng hóa để lựa chọn áp dụng đối chiếu với 01 Phụ lục phù hợp.



## II. Về sự chưa phù hợp giữa tên hàng, mã số, ký hiệu, quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật của một số hàng hóa

1. Đối với những hàng hóa đã có tên hàng, mô tả đặc tính kỹ thuật rõ ràng trong Thông tư, tra cứu *tên hàng, mô tả đặc tính kỹ thuật* trong Thông tư để thực hiện theo quy định.

2. Đối với mặt hàng xà lan, tàu thủy; van; đồ dùng bảo hộ lao động; giàn cố định trên biển

- Mặt hàng xà lan, tàu thủy tại Phụ lục I Thông tư số 05/2021/TT-BKHĐT: hàng hóa trong nước đã sản xuất được bao gồm cả những hàng hóa có đồng thời các thông số kỹ thuật thấp hơn hoặc bằng thông số kỹ thuật được quy định tại phần mô tả kỹ thuật của hàng hóa.

Ví dụ: STT 79 Phụ lục I, mặt hàng "Xà lan nhà ở" có mô tả kỹ thuật "trọng tải 9.500 tấn, sức chở 150 người" thì có thể xác định loại Xà lan nhà ở có trọng tải đến 9.500 tấn, sức chở đến 150 người là hàng hóa trong nước đã sản xuất được.

- Mặt hàng Van (STT 397 - 400, 402, 404, 409, 410 Phụ lục IV); mặt hàng Đồ dùng bảo hộ lao động (STT 40 Phụ lục VI); mặt hàng Giàn cố định trên biển: tra cứu *tên hàng, mô tả đặc tính kỹ thuật* trong Thông tư để thực hiện theo quy định.

## III. Về việc áp dụng các văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Do căn cứ ban hành văn bản số 1068/BKHĐT-KTCN ngày 01/3/2021 là Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT ngày 30/3/2018 đã hết hiệu lực thi hành, đề nghị đơn vị không tiếp tục áp dụng văn bản nói trên để xác định hàng hóa nhập khẩu thuộc loại trong nước đã sản xuất được hay chưa.

Tổng cục Hải quan gửi kèm công văn số 636/BKHĐT-KTCN ngày 26/01/2022, công văn số 1597/BKHĐT-KTCN ngày 14/3/2022 và công văn số 7361/BKHĐT-KTCN ngày 14/10/202 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để các đơn vị nghiên cứu, thực hiện. /

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để biết);
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Công ty TNHH Dịch vụ Schlumberger Việt Nam; Địa chỉ: Số 65A, đường 30/4, phường 9, Cảng hạ lưu PTSC, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trả lời công văn số 0912/SLB/2021 ngày 10/12/2021, công văn số 0505/SLB/2020 ngày 05/5/2022);
- Lưu: VT, TXNK (03b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đào Thu Hương